

Số: 2818/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 815/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo là đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, có chức năng nghiên cứu cơ bản và ứng dụng, phát triển công nghệ về môi trường, biển và hải đảo phục vụ quản lý nhà nước về môi trường, biển và hải đảo; thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ về môi trường, biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

2. Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; có trụ sở tại thành phố Hà Nội; là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt Chiến lược phát triển Viện, kế hoạch nghiên cứu, triển khai khoa học và công nghệ dài hạn, 05 năm, hằng năm; các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn về môi trường, biển và hải đảo và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Nghiên cứu khoa học cơ bản về vật lý, hóa học, sinh học, kinh tế trong lĩnh vực môi trường, biển và hải đảo.

3. Nghiên cứu, cung cấp luận cứ khoa học, thực tiễn và các giải pháp, mô hình, công cụ phục vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường, biển và hải đảo.

4. Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường, biển và hải đảo phục vụ:

a) Xây dựng chiến lược phát triển, mạng lưới quan trắc, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về môi trường, biển và hải đảo;

b) Điều tra cơ bản, dự báo, cảnh báo rủi ro về môi trường, biển và hải đảo, biến động của sinh vật, di sản thiên nhiên, hệ sinh thái, đa dạng sinh học; giám sát môi trường, kiểm soát các nguồn ô nhiễm môi trường;

c) Xử lý chất thải, tái chế, tuần hoàn chất thải; phát triển năng lượng tái tạo; dự báo, xử lý, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường, sự cố chất thải, sự cố tràn dầu, hóa chất; phát triển công nghệ thân thiện môi trường, thu hồi và lưu trữ các-bon; công nghệ, kỹ thuật, thực hành hiện có tốt nhất;

d) Xác định chức năng, phân vùng chức năng biển và hải đảo; xác định các khu vực có thể lấn biển, làm đảo nhân tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục hồi, tái tạo môi trường, hệ sinh thái, loài sinh vật; thử nghiệm, áp dụng mô hình bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học;

đ) Đánh giá, đề xuất việc giảm thiểu tác động của độc chất tới môi trường, sinh vật, hệ sinh thái, sức khỏe con người và những hoạt động khác về độc học môi trường.

5. Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ về môi trường, biển và hải đảo theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng:

a) Điều tra, khảo sát, quan trắc, đo đạc, đánh giá, phân loại, theo dõi diễn biến, dự báo chất lượng môi trường, xác định nguồn thải, khả năng chịu tải của môi trường; xây dựng, đề xuất giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường; lập kế hoạch quản lý chất lượng môi trường; xác

định các khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường; phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển;

b) Điều tra, khảo sát, đánh giá phục vụ quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trên đất liền, trên biển và hải đảo; điều tra, xác định nhu cầu bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; điều tra, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học, lập dự án thành lập khu bảo tồn thiên nhiên;

c) Điều tra, khảo sát, kiểm kê, đánh giá nguồn vốn tự nhiên; lượng giá giá trị dịch vụ hệ sinh thái, tính toán xác định phương án ký quỹ bảo vệ môi trường, chi phí phục hồi môi trường;

d) Điều tra, khảo sát, đánh giá, xây dựng kế hoạch, quy trình, kỹ thuật phòng ngừa, ứng phó ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường, giải pháp phục hồi môi trường; đánh giá, xác định thiệt hại do sự cố, ô nhiễm, suy thoái môi trường;

đ) Điều tra, khảo sát, quan trắc tài nguyên, môi trường trên đất liền, trên biển và hải đảo; đánh giá tiềm năng, tổng hợp kết quả thống kê tài nguyên trên đất liền, trên biển và hải đảo; lập bản đồ môi trường, biển và hải đảo theo phân công của Bộ trưởng.

6. Thực hiện các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ về môi trường, biển và hải đảo:

a) Quy hoạch môi trường, phân vùng môi trường; quy hoạch liên quan đến biển và hải đảo; đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường; dịch vụ giấy phép, đăng ký về môi trường, biển và hải đảo; phương án phục hồi, cải tạo môi trường do các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên;

b) Điều tra, khảo sát, quan trắc, kiểm kê, lập danh mục, lấy và phân tích mẫu, đánh giá hiện trạng, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất ô nhiễm, chất thải rắn, rác thải nhựa đại dương, nguồn ô nhiễm; hạch toán tài khoản đại dương;

c) Xây dựng chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ; lập hồ sơ hải đảo; phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường biển và hải đảo; thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển;

d) Đánh giá rủi ro, ứng phó, khắc phục và phục hồi môi trường, xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố môi trường, sự cố chất thải, sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất trên đất liền, biển và hải đảo;

đ) Xác định thiệt hại môi trường; kiểm toán môi trường; kiểm toán chất thải; dịch vụ giám định thiệt hại và bồi thường thiệt hại môi trường;

e) Đo đạc, thành lập bản đồ về môi trường, biển và hải đảo; thiết kế và chuyển giao công nghệ các công trình bảo vệ môi trường, biển và hải đảo;

g) Các dịch vụ khoa học và công nghệ khác theo quy định của pháp luật.

7. Hợp tác với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo trong nước và ngoài nước trong công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ về môi trường, biển và hải đảo; tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về khoa học môi trường, biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia thẩm định các chương trình, đề án, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ về môi trường, biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức thu thập, tổng hợp cơ sở dữ liệu; phát triển và ứng dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu về môi trường, biển và hải đảo; đổi mới sáng tạo, phát triển, ứng dụng các nền tảng dữ liệu số, công nghệ số về môi trường, biển và hải đảo phục vụ công tác quản lý nhà nước, hoạch định chính sách, hỗ trợ ra quyết định, kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường, biển và hải đảo; phân tích, dự báo, cảnh báo sớm về môi trường, biển và hải đảo.

10. Tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin khoa học và công nghệ về môi trường, biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí và thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Viện theo chương trình công tác, kế hoạch của Bộ và phân công của Bộ trưởng.

12. Quản lý tài chính, tài sản; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp III đối với các đơn vị trực thuộc Viện theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý tổ chức, bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc; viên chức, người lao động thuộc Viện theo phân công của Bộ trưởng và quy định pháp luật.

14. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng phân công.

Điều 3. Lãnh đạo Viện

1. Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo có Viện trưởng và không quá 03 Phó Viện trưởng.

2. Viện trưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng về toàn bộ hoạt động của Viện; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Viện; ban hành quy chế làm việc và điều hành các hoạt động của Viện.

3. Phó Viện trưởng giúp việc Viện trưởng, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.

2. Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính.
4. Phòng Công nghệ môi trường, kỹ thuật biển và hải đảo.
5. Phòng Kinh tế và Quản lý môi trường, biển và hải đảo.
6. Phòng Đa dạng sinh học và Tài nguyên biển.
7. Trung tâm Môi trường và Chất thải nhựa biển, đại dương.

Trung tâm Môi trường và Chất thải nhựa biển, đại dương là đơn vị hạch toán phụ thuộc, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2023.

Viện Khoa học môi trường (trực thuộc Tổng cục Môi trường trước đây), Viện Nghiên cứu biển và hải đảo (trực thuộc Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam trước đây) chấm dứt hoạt động kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Viện trưởng Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ,
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ,
- Hội Cựu chiến binh Bộ;
- Các Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, TCCB.G.




Đặng Quốc Khánh